

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày: 23 / 03 /2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng V

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà Phạm Thị Lâm A
2/ Ông Nguyễn Mạnh H

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị T - Cán bộ tòa án nhân dân quận C.

Đại diện VKSND quận C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ PHẠM VĂN Q - Sinh ngày: 02/05/2002. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Phạm Văn F; con bà: Nguyễn Thị G; Tiền án, tiền sự: Theo trích lục tiền án tiền sự, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo khai có 01 tiền sự, tháng 9/2019 bị Công an xã K xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Danh chỉ bản số 568 ngày 07/10/2021 của Công an quận C; Bắt quả tang ngày: 27/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 4719A2/17A(B9). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN VĂN T - Sinh năm: 1995. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn E; con bà: Cao Thị V (chết); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 586 ngày 07/10/2021 của Công an quận C; Bắt quả tang ngày: 27/9/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 4718A2/22A(B22). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 27/9/2021, Tổ công tác Y3/141 – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực phường D, quận C, Hà Nội phát hiện Nguyễn

Văn T điều khiển xe máy Dream biển kiểm soát 18S2 – 8067, chở Phạm Văn Q có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ công tác đã phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Q đang mặc có 01 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng, 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ Q và T đều khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroine, cả hai mua để sử dụng chung. Tổ công tác đã đưa Q và T cùng tang vật về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của T: 01 xe máy biển kiểm soát 18S2 – 8067.

Theo Kết luận giám định số 7133/KLGD - PC09 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,145 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,054 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn Q và Nguyễn Văn T khai nhận: Q và T là bạn cùng phòng trọ tại số 17 hẻm 23/72/65/22 Đức Diễm, phường Phúc Diễm, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 27/9/2021, do nhu cầu sử dụng ma túy nên Q và T bàn bạc với nhau mỗi người góp 200.000 đồng để mua ma túy heroine về sử dụng chung. Sau đó T đưa Q 200.000 đồng rồi điều khiển xe máy chở Q khu vực bãi rác Thành Công để mua ma túy. Khi đến nơi, T dừng xe đợi ngoài còn Q một mình đi vào trong ngõ tìm gặp được một người đàn ông không quen biết và mua được của người này 400.000 đồng tiền ma túy heroine được 03 gói giấy bên trong chứa ma túy heroine, trong đó có 02 gói giấy màu trắng Q cất giấu vào túi quần bên trái phía trước, 01 gói giấy vàng Q cất giấu vào quần bên phải phía trước đang mặc. Sau đó Q quay lại báo T đã mua được ma túy và bảo T điều khiển xe chở Q về phòng trọ để sử dụng chung. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực trước số 144 Xuân Thủy, phường D, quận C, Hà Nội thì bị Tổ công tác kiểm tra bắt giữ như nội dung đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Q tại khu vực bãi Thành Công, do Q không biết lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Dream biển kiểm soát 18S2 - 8067, qua tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Xác minh tại đội Cảnh sát giao thông Công an quận C, chủ sở hữu xe là Nguyễn Văn M (địa chỉ: Lộc An - Nam Định). Anh Nguyễn Văn M khai mua xe năm 2002, đến năm 2020 anh M đã bán chiếc xe máy này cho anh Vũ Quốc T (trú tại: Khánh Hải – Y – Ninh Bình). Anh Vũ Quốc T khai: năm 2020, anh mua chiếc xe Dream biển kiểm soát 18S2 – 8067 của anh Nguyễn Văn M và được anh M đưa lại giấy tờ xe. Đến ngày 27/9/2021, anh T cho bạn là Nguyễn Văn T mượn xe máy trên để sử dụng, việc T bị bắt vì hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, anh T không biết. Lời khai của anh T phù hợp với lời khai của T về việc T mượn xe của anh T để sử dụng, anh T không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy cho anh Vũ Quốc T.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT - VKSCG ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố các bị cáo Phạm Văn Q và Nguyễn Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự, để xử phạt các bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cho tịch thu tiêu hủy số ma túy. Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 27/9/2021, Phạm Văn Q và Nguyễn Văn T đã cùng nhau góp tiền mua 03 gói ma túy Heroine trọng lượng 0,199 gam để sử dụng. Khi các bị cáo đi đến trước số nhà 144 Xuân Thủy, phường D, quận C, Hà Nội, thì bị kiểm tra hành chính và bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, mà Phạm Văn Q và Nguyễn Văn T có vai trò như nhau. Bản thân các bị cáo đều là con nghiện, xuất phát từ nhu cầu bản thân đã góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét các

bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo gồm 03 gói ma túy Heroin, khối lượng: 0,199 gam là vật cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q và Nguyễn Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

***Áp dụng:** Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt: PHẠM VĂN Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

2/ Xử phạt: NGUYỄN VĂN T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

*** Áp dụng:** điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 gói ma túy Heroin, khối lượng: 0,199 gam trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục T hành án dân sự quận C theo biên bản giao nhận vật chứng số 105/GN/THA-CA ngày 10/01/2022.

*** Áp dụng:** Các điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân bản án:

- Bị cáo
- VKSND quận C + HN
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận C + HN
- Chi cục THADS C.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận C

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng V